

Một số hoạt động dạy ngữ pháp tiếng Anh cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở

Phạm Thị Diệu Ánh *

* Khoa Sư phạm Tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Received: 10/12/2023; Accepted: 22/12/2023; Published: 30/01/2024

Abstract: Games play an important role in the process of teaching and learning foreign languages, especially in the process of teaching grammar to elementary and middle school students. Memorizing abstract grammatical structures will become easier due to the appeal of games and cooperation with their friends as well as healthy competition during the game. Therefore, using games appropriately in each lesson will help teachers create lessons that are not only fun and exciting but also effective, and students will also find learning the grammar of a foreign language easier. In this article, the author introduces some games that teachers can use to teach and review basic grammatical structures for their students.

Keywords: can, use

1. Đặt vấn đề

Trò chơi đóng một vai trò quan trọng trong quá trình dạy và học ngoại ngữ đặc biệt trong quá trình dạy ngữ pháp cho các đối tượng là học sinh (HS) tiểu học và THCS. Việc ghi nhớ các cấu trúc ngữ pháp trừu tượng sẽ trở nên dễ dàng hơn do sự hấp dẫn của các trò chơi và việc được hợp tác với các bạn của mình cũng như việc cạnh tranh lành mạnh trong quá trình chơi. Do đó việc sử dụng các trò chơi một cách hợp lý trong mỗi tiết học sẽ giúp giáo viên (GV) tạo ra được các bài học vừa vui vẻ, hào hứng vừa có hiệu quả và HS cũng sẽ thấy việc học ngữ pháp của một ngôn ngữ không phải tiếng mẹ đẻ trở nên dễ dàng hơn. Trong bài báo này tác giả giới thiệu một số trò chơi các thầy cô có thể sử dụng để dạy và ôn tập các cấu trúc ngữ pháp cơ bản cho HS của mình.

2. Nội dung nghiên cứu

Trò chơi đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong quá trình dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt khi đối tượng người học là trẻ em với ít động lực ngoài. Trò chơi bao gồm nhiều yếu tố như khai thác các quy luật, tăng cường sự hợp tác, tạo không khí vui vẻ và sự cạnh tranh lành mạnh (Izgoren, 1999, Topkaya & Kucuk, 2010, Sungurtekin et al (2009) cited in Arikan & Yolagedili, 2011). Do đó, việc tổ chức các trò chơi trong các giờ học ngoại ngữ mang đến rất nhiều lợi ích. Riêng đối với việc dạy và học các cấu trúc ngữ pháp vốn được coi là khô khan và nhàm chán thì trò chơi sẽ mang đến rất nhiều trải nghiệm vui vẻ cho HS, giúp HS nắm các hiện tượng ngữ pháp một cách dễ dàng hơn.

Theo Adeng & Shah (2012) (cited in Yacob &

Yunus (2019)), so với cách dạy ngữ pháp truyền thống quá phụ thuộc vào quy tắc và ghi nhớ làm cho HS mất cảm hứng và động lực học, trò chơi giúp tăng sự thích thú và giúp HS học các cấu trúc một cách tự nhiên và hiệu quả hơn nhiều.

Trò chơi ngôn ngữ còn giúp HS hiểu rõ hơn các cấu trúc ngữ pháp và có thể áp dụng các cấu trúc này một cách chủ động trong trò chơi (Godwin-Jones (2014).

Trò chơi cũng tạo động lực cho HS bằng cách tạo ra không khí sôi nổi trong lớp học (Mubaslat, 2012) và làm giảm sự lo lắng của HS khi học ngữ pháp vì các em tập trung vào việc chơi để chiến thắng hoặc chơi cho vui chứ không phải tập trung vào học và ghi nhớ (Franciosi, 2011, cited in Yacob& Yunus, 2019).

Tóm lại, việc tổ chức các trò chơi ngôn ngữ trong quá trình dạy các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh mang đến rất nhiều lợi ích cho cả HS và GV, làm cho giờ học trở nên vui vẻ và hiệu quả hơn.

Trong bài báo này, tác giả muốn giới thiệu đến các thầy cô một số hoạt động có thể áp dụng trong quá trình giảng dạy một số hiện tượng ngữ pháp.

2.1. Giới thiệu các trò chơi để dạy và học ngữ pháp

2.1.1. Trò chơi nói câu điều kiện các loại

Mục đích: Luyện tập cấu trúc của câu điều kiện các loại

Chuẩn bị: GV chuẩn bị số lượng mảnh giấy nhỏ gấp đôi số lượng HS trong lớp

Các bước thực hiện

Bước 1: GV chọn một loại câu điều kiện loại 0, 1, 2 hoặc 3. Chú ý không nên kết hợp nhiều loại câu trong một trò chơi.



Bước 2: GV phổ biến luật chơi cho HS. Mỗi HS sẽ viết một câu điều kiện gồm hai vế: vế điều kiện và vế kết quả vào hai mảnh giấy khác nhau.

Bước 3: GV thu riêng các mảnh giấy có vế điều kiện và vế kết quả riêng mỗi vế vào một hộp riêng biệt.

Bước 4: GV lắc đều hai hộp và đi xung quanh lớp yêu cầu một nửa số HS bốc một mảnh giấy ở vế điều kiện và một nửa còn lại bốc mảnh giấy ở vế kết quả.

Bước 5: GV gọi lần lượt từng cặp ở hai nửa lớp khác nhau đứng lên và đọc to các chữ trong mảnh giấy của mình (em có vế điều kiện đọc trước). Sau đó GV hỏi cả lớp xem liệu câu mà các bạn vừa đọc có tạo thành một câu điều kiện có nghĩa và hợp lý hay không.

Bước 6: Sau khi tất cả các cặp đã đọc xong giáo viên cho HS bình chọn xem câu của cặp nào hay nhất.

Nếu lớp có ít HS, GV có thể cho các em bốc nốt số mảnh giấy trong hai hộp. Ở lần này GV nên đổi để bên các em đã đọc vế điều kiện sẽ bốc phiếu ở hộp đựng vế kết quả và ngược lại.

*Ưu điểm của hoạt động

1. HS không chỉ học công thức câu điều kiện mà còn có thể tự viết câu điều kiện. Việc này giúp HS nhớ lâu hơn.

2. Trò chơi rất vui vẻ, gây cười vì đôi khi các vế điều kiện và kết quả không khớp với nhau, tạo không khí lớp học vui vẻ và không áp lực.

3. GV có thể mở rộng hoạt động sang luyện tập các cấu trúc khác như ghép câu hỏi và câu trả lời, ghép mệnh đề quan hệ...

*Nhược điểm của hoạt động

1. Nếu trình độ lớp không đồng đều, một số em sẽ mất nhiều thời gian để hoàn thành câu nên trò chơi có thể sẽ mất nhiều thời gian.

2.1.2. Trò chơi tìm người (Find someone who...)

Mục đích: Ôn tập các cấu trúc câu hỏi thuộc các thì khác nhau.

Chuẩn bị: GV xác định các cấu trúc câu hỏi cần ôn tập. Ví dụ như các câu hỏi thuộc thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hay bất cứ một thì hoặc cấu trúc nào khác.

Sau đó GV chuẩn bị 5 đến 10 câu hỏi. Lưu ý các câu hỏi nên dùng cùng một cấu trúc để HS đỡ lẫn.

Các bước thực hiện

Bước 1: GV chuẩn bị các phiếu và in cho mỗi HS một bản (như hình)

Find someone who....	Names
----------------------	-------

1. ... gets up early everyday?	
2. ... goes to bed at 10 o'clock everyday?	
3. ... visits his/her grandparents at the weekend?	
4. ... reads books in English?	
5. ... usually goes to school on Saturday?	

Bước 2: GV phổ biến quy định cho HS. Mỗi HS có nhiệm vụ đặt các câu hỏi và đi xung quanh lớp hỏi các bạn các câu hỏi trên phiếu của mình để tìm ra ai là người đã làm các việc trong câu hỏi. Tất cả các câu hỏi đều là dạng câu hỏi đóng. Các bạn chỉ có nhiệm vụ trả lời Có hoặc Không. HS sẽ hỏi đến bao giờ có bạn trả lời có thì viết tên bạn đó vào ô Tên. HS có thể hỏi thêm một số câu hỏi chi tiết để tìm hiểu thêm thông tin về bạn mình. Các câu hỏi này có thể là câu hỏi đóng hoặc mở. HS có nhiệm vụ hỏi hết các câu hỏi trong phiếu của mình và viết tên các bạn vào các ô tên trong tờ phiếu. GV có thể quy định mỗi tên chỉ nên viết một đến hai lần để HS không chỉ tập trung vào hỏi một hay hai bạn trong nhóm.

Bước 3: GV phát phiếu cho mỗi HS và ôn tập các cấu trúc câu hỏi trong phiếu.

Bước 4: HS đi xung quanh lớp và thực hiện hoạt động hỏi các câu hỏi trong phiếu.

Sau khi cả lớp hoàn thành, GV có thể gọi một vài bạn đứng dậy và hỏi một số câu hỏi liên quan như ai trả lời câu hỏi số một, số hai và hoặc với các bạn khác hơn có thể yêu cầu các bạn nói về các câu hỏi của mình như:

Lan gets up early everyday.

Nam goes to bed at 10 o'clock everyday.

*Ưu điểm của hoạt động:

1. Hoạt động giúp HS ôn tập được cấu trúc các câu hỏi, một phần tương đối khó của mỗi hiện tượng ngữ pháp.

2. HS có cơ hội đứng dậy đi lại trong lớp và nói chuyện với các bạn sử dụng ngôn ngữ đích nên không khí lớp học khá sôi nổi.

*Nhược điểm của hoạt động

1. Một số HS lười nói nên sẽ tự viết tên các bạn vào mà không cần hỏi. GV có thể khắc phục bằng cách quan sát và nhắc nhở trong suốt quá trình.

2. Lớp học có thể hơi ồn do HS đứng lên đi chuyên và nói. Nếu lớp lớn GV có thể khắc phục bằng cách chia thành nhiều nhóm nhỏ để HS có thể hoạt động theo nhóm cho đỡ ồn.

3. HS có thể sử dụng tiếng Việt chứ không nói tiếng Anh. Việc này GV chỉ có thể nhắc nhở để HS hiểu mục đích và cố gắng sử dụng tiếng Anh trong

suốt quá trình.

2.1.3. Trò chơi bán hàng

Mục đích: Luyện tập cấu trúc Have you got hoặc How many....do you want?

Chuẩn bị

Bước 1: GV in sẵn một số thẻ có chứa các từ thuộc một chủ đề bất kì: đồ ăn, hoa quả, rau, đồ dung học tập... với giá tiền bên cạnh mỗi mặt hàng và một số danh sách đồ dùng mà mỗi HS cần mua với số lượng bên cạnh (lý tưởng là mỗi danh sách có khoảng 5 đồ dùng)

Cách thức thực hiện

Bước 1: GV ôn lại các cấu trúc ngữ pháp mà HS cần sử dụng trong trò chơi: Have you got hoặc How many....do you want? Tùy vào trình độ của HS mà GV có thể chọn ôn một hoặc nhiều cấu trúc cùng một lúc.

Bước 2: GV chia HS thành hai nhóm: 1 nhóm là người bán hàng và một nhóm là người mua hàng. Số lượng người bán hàng nên bằng $\frac{1}{4}$ số lượng người mua hàng.

Bước 3: GV phát các phiếu có chứa từ chỉ đồ vật cho nhóm bán hàng. Mỗi bạn nên có khoảng 10 phiếu và phát cho mỗi người mua hàng một danh sách các mặt hàng cần mua.

Bước 4: GV sắp xếp để người bán hàng ngồi cố định ở các góc khác nhau trong lớp, còn các bạn mua hàng sẽ di chuyển đến các cửa hàng khác nhau để mua đủ các mặt hàng trong danh sách.

*Ưu điểm của trò chơi

2.1.4. Hoạt động tìm kiếm tài năng (Talent scouts)

Mục đích của hoạt động là luyện tập cấu trúc Can he/ Can she/ Does he/Does she...? và các động từ chỉ hoạt động.

Chuẩn bị:

GV chuẩn bị một vài bộ thẻ từ với một số từ chỉ hoạt động, một vài bộ tranh và một bảng có chứa các số

1	2	3
4	5	6
7	8	9

Các bước thực hiện

Bước 1: Ôn tập cấu trúc Can he/she hoặc Does he/she...? và các câu trả lời ngắn liên quan. Lưu ý chỉ nên chọn một cấu trúc Can he/she? hoặc Does he/she? để HS đỡ lẫn các cấu trúc.

Bước 2: GV chia HS thành các nhóm nhỏ gồm 5

học sinh 1 nhóm sau đó bổ nhiệm một trưởng nhóm.

Bước 3: GV phát cho mỗi nhóm trưởng một bức tranh có chứa các hoạt động mà GV muốn HS ôn tập. Nhắc nhóm trưởng không giờ tranh ra cho các thành viên khác trong nhóm xem.

Bước 4: Sau đó GV phát cho mỗi thành viên còn lại trong nhóm một bộ thẻ tranh và một bảng có chứa các chữ số. HS nên để tất cả các thẻ tranh trên mặt bàn để có thể nhìn rõ tất cả các thẻ. Sau đó họ sẽ phải lần lượt đọc các số trong bảng số và hỏi nhóm trưởng các câu hỏi để có thể sắp xếp các thẻ tranh trên bảng số theo thứ tự giống như thứ tự trong bức tranh trong tay của nhóm trưởng.

Bước 5: Nhiệm vụ của nhóm trưởng là nhìn vào bức tranh trong tay mình và trả lời ngắn như Yes, he/she can, No, he/she can't hoặc Yes, he/she does, No, he/she doesn't. Mỗi thành viên chỉ được hỏi một lần. Nếu câu trả lời của nhóm trưởng là No, thì thành viên khác sẽ hỏi lại câu hỏi của số đó. Bao giờ câu trả lời là Yes thì các thành viên sẽ dán bức tranh vào chỗ có số đó.

3. Kết luận

Tài liệu tham khảo

1. Arika, A & Yolagedili, G (2011), Effectiveness of using games in teaching grammar to young learners, *Elementary Education Online*, 10 (1), 219-229

2. Rereived from: ERIC - ED527862 - Effectiveness of Using Games in Teaching Grammar to Young Learners, Online Submission, 2011

3. Yacob, N.S & Yunus, M.M (2019), Language games in teaching and learning English grammar: A Literature Review, *Arab World English Journal*, 10 (1), 209-217. Retrieved from

4. Language Games in Teaching and Learning English Grammar: A Literature Review by Nur Syafiqah Yacob, Melor Md Yunus :: SSRN

5. Godwin-Jones, R (2014), Game in language learning: opportunities and challenges, *Language Learning & Technology*, 18 (2), 9-19

6. McCallum, G.P (1980), *101 word games: for students of English as a second or foreign language*. Oxford, Oxford University Press.

7. Howatt, A., & Dakin, J. (1974). *Language Laboratory Materials*. In J. P. B.

Allen, S. P. B. Allen, S. P. Corder (Eds.). McGraw-Hill, 43-70

8. Kurita, T. (2012). Issues in Second Language Listening Comprehension and the Pedagogical Implications. *Accents Asia*, 5(1), 30-44